

THÔNG BÁO
Hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ Quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 22/2009/QĐ-UBND ngày 08/6/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Thông báo hướng dẫn số 974/SXD-KTXD ngày 22/11/2010 của Sở Xây dựng Lâm Đồng về việc hướng dẫn Lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Sau khi thống nhất cùng các cơ quan liên quan, Sở Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng từ 01 tháng 01 năm 2011 trở đi như sau:

I. ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

A. Điều chỉnh dự toán xây dựng đối với công trình lập dự toán theo hướng dẫn 974/SXD-KTXD ngày 22/11/2010:

1. Khu vực thành phố Đà Lạt và thành phố Bảo Lộc: Lương tối thiểu: 1.200.000 đồng.

• **Điều chỉnh chi phí nhân công:**

• K_{dc} : hệ số điều chỉnh chi phí nhân công được tính trên cơ sở chênh lệch giữa mức lương tối thiểu được quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 và mức lương tối thiểu mới quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ.

- Hệ số điều chỉnh giá nhân công theo từng thời điểm: $K_{dc} = 1,48$ (thay hệ số điều chỉnh $K_{ac} = 1,00$).

• g_{kv}^{NC} : Phụ cấp nhân công xây dựng theo từng khu vực (thay cho phụ cấp nhân công theo từng khu vực tại thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc được quy

www.quyettoan.vn

định tại thông báo số 974/SXD-KTXD ngày 22/11/2010):

Khu vực	10%	20%	30%
Phụ cấp ngày công (đồng/ngày công)	4.615	9.231	13.846

2. Khu vực huyện Đức Trọng và huyện Di Linh: Lương tối thiểu: 1.050.000 đồng.

• **Điều chỉnh chi phí nhân công:**

• K_{dc} : hệ số điều chỉnh chi phí nhân công được tính trên cơ sở chênh lệch giữa mức lương tối thiểu được quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 và mức lương tối thiểu mới quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ.

- Hệ số điều chỉnh giá nhân công theo từng thời điểm: $K_{dc} = 1,43$ (thay hệ số điều chỉnh $K_{dc} = 1,00$).

www.quyettoan.vn

• g_{kv}^{NC} : Phụ cấp nhân công xây dựng theo từng khu vực (thay cho phụ cấp nhân công theo từng khu vực tại các huyện còn lại được quy định tại thông báo số 974/SXD-KTXD ngày 22/11/2010):

Khu vực	30%	40%	50%	70%
Phụ cấp ngày công (đồng/ngày công)	12.115	16.154	20.192	28.269

3. Khu vực các huyện còn lại: Lương tối thiểu: 830.000 đồng.

• **Điều chỉnh chi phí nhân công:**

• K_{dc} : hệ số điều chỉnh chi phí nhân công được tính trên cơ sở chênh lệch giữa mức lương tối thiểu được quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 và mức lương tối thiểu mới quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ.

- Hệ số điều chỉnh giá nhân công theo từng thời điểm: $K_{dc} = 1,14$ (thay hệ số điều chỉnh $K_{dc} = 1,00$).

• g_{kv}^{NC} : Phụ cấp nhân công xây dựng theo từng khu vực (thay cho phụ cấp nhân công theo từng khu vực tại các huyện còn lại được quy định tại thông báo số 974/SXD-KTXD ngày 22/11/2010):

Khu vực	30%	40%	50%	70%
Phụ cấp ngày công (đồng/ngày công)	9.576	12.769	15.961	22.346

4. Điều chỉnh chi phí máy thi công:

Phương pháp điều chỉnh: thực hiện theo hướng dẫn tại điều 9, thông tư số

06/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình.

B. Hệ số điều chỉnh áp dụng cho các công trình đã lập dự toán trên cơ sở các bộ đơn giá xây dựng được công bố kèm theo văn bản số 1119/SXD-KTKH ngày 24/12/2007 của Sở Xây dựng Lâm Đồng:

1. Khu vực thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc:

1.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công được điều chỉnh trên cơ sở:

- Lương tối thiểu: 1.200.000 đồng.
- Lương cấp bậc: thang bảng lương A.1.8 Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về việc Quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty nhà nước.
- Phụ cấp lưu động: 40% lương tối thiểu.
- Một số khoản phụ cấp khác: 33% lương cơ bản. www.quyettoan.vn
- Phụ cấp khu vực.

K^{đc}_{nc}: Hệ số chi phí nhân công được tính trên cơ sở chênh lệch giữa chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình do địa phương công bố và tổng chi phí lương cộng các khoản phụ cấp nhân công được hưởng theo quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ và mức lương tối thiểu mới quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ.

1.1.1 Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Xây dựng:

Nơi có phụ cấp khu vực								
Nhóm I			Nhóm II			Nhóm III		
10%	20%	30%	10%	20%	30%	10%	20%	30%
3,60	3,71	3,82	3,82	3,92	4,03	4,17	4,28	4,39

1.1.2. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Lắp đặt, Khảo sát:

Nơi có phụ cấp khu vực		
10%	20%	30%
3,59	3,67	3,76

1.1.3. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Sửa chữa:

Nơi có phụ cấp khu vực		
10%	20%	30%
8,60	8,85	9,11

2. Khu vực các huyện Đức Trọng – Di Linh:

2.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công được điều chỉnh trên cơ sở:

- Lương tối thiểu: 1.050.000 đồng.
- Lương cấp bậc: thang bảng lương A.1.8 Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về việc Quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty nhà nước.

- Phụ cấp lưu động: 40% lương tối thiểu.
- Một số khoản phụ cấp khác: 33% lương cơ bản.
- Phụ cấp khu vực.

K_{nc}^{dc} : hệ số chi phí nhân công được tính trên cơ sở chênh lệch giữa chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình do địa phương công bố và tổng chi phí lương cộng các khoản phụ cấp nhân công được hưởng theo quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ và mức lương tối thiểu mới quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ.

2.1.1. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Xây dựng:

Nhóm I			
Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
3,34	3,43	3,53	3,72

Nhóm II			
Nơi có phụ cấp khu vực www.quyettoan.vn			
30%	40%	50%	70%
3,53	3,62	3,71	3,90

Nhóm III			
Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
3,84	3,93	4,03	4,21

2.1.2. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Lắp đặt, Khảo sát:

Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
3,29	3,37	3,44	3,60

2.1.3. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Sửa chữa:

Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
7,97	8,19	8,42	8,86

3. Khu vực các huyện còn lại:

3.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công được điều chỉnh trên cơ sở:

- Lương tối thiểu: 830.000 đồng.
- Lương cấp bậc: thang bảng lương A.1.8 Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về việc Quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong công ty nhà nước.
- Phụ cấp lưu động: 40% lương tối thiểu.

- Một số khoản phụ cấp khác: 33% lương cơ bản.
- Phụ cấp khu vực.

K_{nc}^{dc} : hệ số chi phí nhân công được tính trên cơ sở chênh lệch giữa chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình do địa phương công bố và tổng chi phí lương cộng các khoản phụ cấp nhân công được hưởng theo quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ và mức lương tối thiểu mới quy định tại Nghị định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010 của Chính phủ.

3.1.1. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Xây dựng:

Nhóm I			
Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
2,64	2,72	2,79	2,94

Nhóm II			
Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
2,79	2,86	2,94	3,08

Nhóm III			
Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
3,03	3,07	3,14	3,27

3.1.2. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Lắp đặt, Khảo sát:

Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
2,60	2,66	2,72	2,84

3.1.3. Bảng hệ số chi phí nhân công - phần Sửa chữa:

Nơi có phụ cấp khu vực			
30%	40%	50%	70%
6,30	6,48	6,65	7,01

C. Các khoản mục chi phí khác: các khoản mục chi phí tính bằng tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng như: chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình,... tính bằng tỷ lệ (%) theo quy định.

II. QUY ĐỊNH ÁP DỤNG:

Việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình của dự án đầu tư xây dựng, công trình, hạng mục công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo

hướng dẫn này; Khuyến khích các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng các nguồn vốn khác áp dụng các quy định điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo hướng dẫn này. Cụ thể:

1. Đối với những dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn nhà nước đang thực hiện dở dang mà Người quyết định đầu tư chưa quyết định chuyển tiếp thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ, chủ đầu tư thực hiện điều chỉnh dự toán đối với những khối lượng còn lại của dự án, gói thầu thực hiện từ ngày 01/01/2011 và báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

www.quyettoan.vn

2. Các dự án đầu tư xây dựng công trình, hạng mục công trình nếu được điều chỉnh dự toán theo hướng dẫn này thì chủ đầu tư phải tiến hành kiểm kê khối lượng công việc đã thực hiện đến hết ngày 31/12/2010 để làm cơ sở thanh toán.

3. Việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình đối với công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình do Chủ đầu tư quyết định.

4. Việc điều chỉnh giá hợp đồng, giá thanh toán cho khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2011 phải thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết giữa các bên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng Lâm Đồng (phòng KTXD) để nghiên cứu giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (thay b/c);
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Các cơ quan quản lý xây dựng trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị hoạt động XD trên địa bàn tỉnh;
- Các phòng QLXD, TTXS, Hạ tầng, Ban QLDA;
- Lưu: KTXD, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Dũng